

**TUẦN 6**

**Thứ ba ngày 27 tháng 9 năm 20..**

**SÁNG: TIẾT 1:**

**TẬP ĐỌC**

**Chị em tôi**

**I. MỤC TIÊU:**

- Hs biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng, bước đầu diễn tả được nội dung câu chuyện.
- Hiểu ý nghĩa của bài: khuyên hs không nói dối vì đó là một tính xấu làm mất lòng tin của mọi người đối với mình.
- Gd hs tính trung thực và thẳng thắn.
- \*GDKNS: - *Tự nhận thức về bản thân.* - *Thể hiện sự cảm thông*  
- *Xác định giá trị tích cực.* - *Lắng nghe tích cực.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Sử dụng tranh minh hoạ sgk.
- Bảng phụ chép đoạn văn: "*Hai chị em... nên người*".

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**A. KT bài cũ:**

- Gv gọi 2 hs đọc và trả lời câu hỏi bài: Nổi danh vật của an- đ rây- ca.

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài.**

**2. Hướng dẫn hs luyện đọc đúng và tìm hiểu bài:**

**\* Hướng dẫn luyện đọc đúng:**

- Gv gọi 1 hs đọc toàn bài.
- Bài chia làm mấy đoạn?
- Gv cho hs tiếp nối 3 đoạn của bài (3 lượt)
- Gv gọi đọc kết hợp với giải nghĩa từ khó có trong sgk.
- Gv chỉnh sửa cho những em đọc chưa đúng - Gọi hs đọc cả bài - Gv đọc mẫu.
- 1 hs đọc toàn bài
- chia đoạn 3 đoạn: đ1:...cho qua; đ2:...nên người; đ3: còn lại.
- Hs đọc cá nhân, kết hợp giải nghĩa từ
- Hs luyện đọc từ khó.
- 1 hs đọc cả bài

**\* Tìm hiểu bài:**

- Hd hs đọc thầm, trả lời 4 câu hỏi sgk:
- Đoạn 1 nói đến chuyện gì?....
- Gv chốt nd chính từng đoạn.
- Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì?
- Hs đọc thầm từng đoạn và trả lời câu hỏi
- + đ1: nhiều lần cô chị nói dối ba.
- + đ2: cô em giúp chị tỉnh ngộ.
- + đ3: câu chuyện khuyên chúng ta không nên nói dối. nói dối là một tính xấu
- Gv chốt ý toàn bài và ghi bảng nội
- 1-2 hs nhắc lại nội dung chính của

dung chính của bài.

**\*Luyện đọc diễn cảm:**

- Hướng dẫn hs giọng đọc từng đoạn
- Hd hs đọc phân vai (bảng phụ).

- Tổ chức thi đọc theo nhóm trước lớp, nhận xét.

**C. Củng cố - dặn dò:**

- Vì sao chúng ta không nên nói dối?
- Em hãy đặt tên khác cho truyện theo tính cách của mỗi nhân vật.
- NX tiết học

bài.

\* 3 hs đọc 3 đoạn của bài - hs khác nhận xét giọng đọc của từng đoạn.

- Hs luyện đọc trong nhóm, hs tự phân vai.

- Hs thi đọc trước lớp và bình chọn.

- Hs liên hệ

- HS ĐT trả lời

- HS suy nghĩ và trả lời

- Lắng nghe

## **TIẾT 2:**

## **TOÁN**

### **Luyện tập chung ( Tr35)**

#### **I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố cho hs về viết, đọc, so sánh các số tự nhiên; nêu được giá trị của chữ số trong một số.

- Đọc được thông tin trên biểu đồ cột, xác định được một năm thuộc thế kỉ nào.

\*Hs đại trà hoàn thành BT1; BT2(a,c); BT3(a,b,c); BT4(a,b).

hs năng khiếu hoàn thành tất cả các bt.

- Gd hs tính cẩn thận, độc lập khi làm bài.

\*GT: không làm bài tập 2.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bảng phụ chép vẽ sẵn biểu đồ bài tập 3 (dùng trong h/đ 2).

#### **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

##### **A. Kiểm tra bài cũ :**

- Gv gọi 2 hs nêu cách tính và kết quả của bài tập số 2/34 ( SGK ).

- Hs khác nghe và nhận xét kết quả.

- Gv chốt kết quả đúng , nhận xét.

##### **B. Bài mới :**

###### **1. Giới thiệu bài.**

###### **2. Hướng dẫn hs làm bài tập:**

**Bài tập 1:** Gv cho hs làm bảng con và nêu cách làm bài.

- Hs làm bảng con

- Hs nhận xét và bổ sung, nêu cách làm

- Hs nhắc lại kết quả

- Gv chốt về cách tìm số liền sau và số

liền trước của một số.

**\*Bài tập 3 (a, b, c):** hs đọc và nêu yêu cầu bài tập.

- Gv cho hs làm bài theo nhóm đôi trên phiếu khổ to.

- Gọi các nhóm báo cáo kết quả .

- Gv chốt lại cách làm.

**\*Bài tập 4 (a, b):** trả lời các câu hỏi sau:

a) Năm 2000 thuộc thế kỉ nào?....

- Gv củng cố cho hs cách tính thế kỉ.

**C. Củng cố, dặn dò:**

**\*Bài tập 5:** ( HSNK ) Tìm số tự nhiên x, biết:  $540 < x < 870$

- Gv chốt nội dung ôn luyện.

- Nhận xét tiết học

- 1hs đọc và nêu yêu cầu bài tập số 3-

- Hs làm bài theo nhóm đôi. trình bày kết quả trước lớp

- Các nhóm khác nhận xét và bổ sung hs nghe gv kết luận.

- Hs làm miệng.

\* HSNK làm miệng **phần c**

- HSNK làm miệng

- Lắng nghe

---

### **TIẾT 3:**

### **KỂ CHUYỆN**

#### **Kể chuyện đã nghe, đã đọc**

#### **I. MỤC TIÊU:**

- Hs dựa vào gợi ý (SGK), biết chọn và kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc, nói về lòng tự trọng.

- Hiểu câu chuyện và nêu được nội dung chính của truyện.

- Rèn kĩ năng nghe, nói, đọc cho HS

- Giáo dục Hs luôn có lòng tự trọng.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bảng phụ viết gợi ý 3 SGK.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**A. Kiểm tra bài cũ:** Gv gọi 2 học sinh kể lại câu chuyện nói về tính trung thực.

- Hs- gv nhận xét.

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài.**

**2. Tìm hiểu câu chuyện.**

**\*Hoạt động 1: Tìm hiểu đề bài**

- Gv đọc và chép đề bài lên bảng.

- Gọi hs phân tích đề bài.

- Gv gạch chân những từ quan trọng

- 1 Hs kể chuyện.

- 1Hs đọc thầm trong sgk và nêu yêu cầu đề bài.

giải nghĩa từ *tự trọng*.

**\*Hoạt động 2: Hướng dẫn hs tìm chuyện**

- Gv gọi hs đọc gợi ý 2 trong sgk
- Gv chốt lại và cho hs nêu tên truyện mình sẽ kể.

**\*Hoạt động 3: Hướng dẫn hs kể chuyện và trao đổi cùng bạn ý nghĩa của câu chuyện**

- Gv cho hs đọc dàn ý của bài kể cho hs kể chuyện theo nhóm đôi

- Cho hs thi kể trước lớp và trao đổi cùng bạn ý nghĩa câu chuyện.

- Gv và Hs bình chọn bạn kể hay hấp dẫn và bạn có câu chuyện hay.

- Gv nhận xét chung, liên hệ thực tế

**C. Củng cố - dặn dò:**

- Gv chốt lại nội dung bài.
- Nhận xét giờ học.
- Về nhà kể cho người thân nghe.

- 2 Hs đọc gợi ý sgk.
- một số hs nối tiếp nêu tên truyện.

- Hs kể chuyện theo nhóm đôi và trao đổi cùng bạn nội dung ý nghĩa của câu chuyện

- Hs thi kể chuyện trước lớp
- Hs khác nghe và nhận xét.

- Lắng nghe

- Lắng nghe

---

## **TIẾT 4:**

## **ĐẠO ĐỨC**

### **Biết bày tỏ ý kiến ( tiết 2)**

#### **I.Mục tiêu:**

- Biết được :Trẻ em cần phải được bày tỏ ý kiến về những vấn đề có liên quan đến trẻ em.

- Bước đầu biết bày tỏ ý kiến của bản thân và lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác.

-HSNK: Biết : Trẻ em có quyền được bày tỏ ý kiến về những vấn đề có liên quan đến trẻ em.

- Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân, biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác.

\* **GDBVMT** : HS cần biết bày tỏ ý kiến với cha mẹ, với thầy cô, với chính quyền địa phương về môi trường sống của em trong gia đình; về môi trường lớp học, trường học; về môi ở cộng đồng địa phương,...

\* **Kĩ năng sống** : - Kĩ năng trình bày ý kiến ở gia đình và lớp học.

- Kĩ năng lắng nghe người khác trình bày ý kiến .

- Kĩ năng kiềm chế cảm xúc.

- Kỹ năng biết tôn trọng và thể hiện sự tự tin.

## **II. Đồ dùng dạy – học**

- SGK đạo đức 4, 1 số đồ vật , hoặc bức tranh.

- Mỗi HS chuẩn bị 3 tấm bìa nhỏ màu đỏ, xanh và trắng

## **III. Các hoạt động dạy – học:**

### ***A. Kiểm tra bài cũ:***

-GV gọi 2 HS đọc thuộc ghi nhớ.

-GV nhận xét

### ***B. Bài mới***

#### ***1. Giới thiệu bài***

***2. Hoạt động 1: Tiểu phẩm Một buổi tối trong gia đình bạn Hoa.***

-GV chọn 3 HS thực hiện tiểu phẩm

-Yêu cầu HS xem tiểu phẩm và thảo luận theo gợi ý sau:

+ Em có nhận xét gì về ý kiến của mẹ Hoa, bố Hoa về việc học tập của Hoa ?

+ Hoa đã có ý kiến giúp đỡ gia đình như thế nào ? Ý kiến của bạn Hoa có phù hợp không?

+ Nếu là bạn Hoa em sẽ giải quyết như thế nào?

\* GVKL

***3. Hoạt động 2: Trò chơi” Phóng viên”***

+ Cho HS xung phong đóng vai phóng viên và phỏng vấn các bạn trong lớp theo những câu hỏi trong bài tập 3 SGK .

+GVKL: Mỗi người đều có quyền có những suy nghĩ riêng và có quyền bày tỏ ý kiến của mình.

### ***C. Củng cố - dặn dò:***

\* ***GDBVMT***

-Cho HS nhắc lại bài học.

-Nhận xét tiết học.

-Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau : Tiết kiệm tiền của.

-2 HS đọc.

-HS lắng nghe.

-3 HS đóng vai : Hoa, bố Hoa, mẹ Hoa lên bảng thực hiện tiểu phẩm : Một buổi tối trong gia đình bạn Hoa.

-Cả lớp xem và thảo luận trả lời

-HS tiếp nối nêu nhận xét.

-HS chú ý nghe

-HS thay nhau làm phóng viên Thực hiện trò chơi.

-HS lắng nghe.

-HS nhắc lại.

**CHIỀU: TIẾT 1:**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**Danh từ chung và danh từ riêng**

**I. MỤC TIÊU:**

- Hs hiểu được khái niệm danh từ chung và danh từ riêng (ND ghi nhớ).
- Nhận biết được danh từ chung và danh từ riêng dựa trên dấu hiệu về ý nghĩa khái quát của chúng (BT1, mục III).
- Nắm được quy tắc viết hoa danh từ riêng và bước đầu vận dụng quy tắc đó vào thực tế (BT2)
- Rèn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, phân loại từ cho HS
- HS yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**A. kiểm tra bài cũ :** - Thế nào là danh từ?

Cho ví dụ?

- Tìm danh từ trong câu sau:

Lan là học sinh giỏi.

- Gv kết luận.

**B. Bài mới :**

**1. Giới thiệu bài.**

**2. Phần nhận xét:**

**Bài tập 1:** Tìm các từ có nghĩa như sau:

a. Dòng nước chảy tương đối lớn trên đó thuyền bè đi lại được....

- Gv gọi hs đọc thầm và nêu yêu cầu bài tập.

- Tổ chức cho hs thảo luận theo nhóm đôi.

- Gọi hs báo cáo kết quả.

- Gv chốt kết quả đúng: a) sông; b) Cửa Long; c) vua; d) Lê Lợi.

**Bài tập 2:** Gv nêu yêu cầu, hdhs so sánh nghĩa các từ.

- Gv chốt kết quả đúng.

**Bài tập 3:** Gv cho hs trả lời miệng.

**\*Phần ghi nhớ :**

**3. Phần thực hành :**

**Bài tập 1:** Tìm các danh từ chung và danh từ riêng trong đoạn văn sau:...

- 2 hs trả lời.

- 1HSNK trả lời, hs nhận xét.

- Danh từ: Lan, học sinh.

- Nghe

- 1HSNTC đọc và nêu yêu cầu BT.

- Hs thảo luận nhóm đôi.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác nhận xét và bổ sung.

- Hs trao đổi nhóm đôi, một số em trả lời, lớp bổ sung.

- Hs làm miệng.

- 2 - 3 hs đọc phần ghi nhớ.

- 1HSNTC đọc và nêu yêu cầu bài tập số 1.

- Gv cho hs tiến hành thảo luận theo nhóm, gọi hs báo cáo trước lớp.

- Gv chốt kết quả đúng.

**Bài tập 2:** Viết họ và tên 3 bạn nam, 3 bạn nữ trong lớp em. họ và tên các bạn ấy là danh từ chung hay danh từ riêng? vì sao?

- Gv giúp đỡ hs hoàn thành BT

- Gọi một số em báo cáo trước lớp

- Gv nhận xét.

**C. củng cố, dặn dò:**

- Tổ chức trò chơi "**Ai nhanh hơn**"

- Gv lựa chọn các từ : bộ đội, giáo viên, Võ Thị Sáu, Nguyễn Văn Trỗi, bàn ghế, Phan Đình Giót, Văn Miếu, Kiếp Bạc, Đà Lạt, sách vở.

- Gv nhận xét, đánh giá.

- Gv hệ thống nội dung bài học.

- GV nhận xét tiết học

- Hs thảo luận theo nhóm đôi.

- Một số em nêu miệng kết quả.

- Hs nhận xét và bổ sung

- Hs nhắc lại đáp án đúng

- 1HSNTC đọc và nêu yêu cầu bài tập 2.

- 2 hs làm trên bảng nhóm, cả lớp làm bài vào vở bài tập TV.

- Một số em báo cáo kết quả bài làm

- Tổ chức cho 2 nhóm tham gia.

- Hs tìm và xếp theo 2 nhóm: danh từ chung và danh từ riêng.

- Hs nhận xét, đánh giá.

- 1 hs nhắc lại phần ghi nhớ.

- Lắng nghe

## **TIẾT 2:**

## **TIẾNG VIỆT ( TĂNG )**

**Nghe – viết: Trợ lí giỏi**

### **I. Mục tiêu:**

- Nghe – viết và trình bày đúng bài chính tả **Trợ lí giỏi** ( Đoạn: Từ **Nhẹ nhàng** đến **mắt việc**) ( Sách Em làm BT Tiếng Việt lớp 4 tập 1 trang 4) không mắc quá 5 lỗi trong bài.

- Làm đúng bài tập chính tả phương ngữ: bài tập 4 tiết 2 sách Em làm BT Tiếng Việt 4 tập 1.

- Rèn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho HS

- Giáo dục HS ý thức cẩn thận, tỉ mỉ, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

### **II. Đồ dùng dạy học**

- Bảng phụ

### **III. Các hoạt động dạy – học**

#### **A. Kiểm tra bài cũ:**

- GV yêu cầu HS làm lại BT 2 trang 27

#### **B. Dạy bài mới:**

**1/ Giới thiệu bài**

**2/ Hướng dẫn học sinh nghe viết.**

- Cả lớp lắng nghe

- 2 học sinh đọc lại, lớp đọc thầm

- Giáo viên đọc đoạn chính tả cần viết
- Học sinh đọc đoạn chính tả cần viết
- Hướng dẫn học sinh nhận xét các hiện tượng chính tả
- Cho học sinh luyện viết từ khó vào bảng con: *lạnh lùng, giã ra, ghé gớm,...*
- Nhắc cách trình bày bài chính tả
- Giáo viên đọc cho học sinh viết vào vở.
- GV đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi
- GV nhận xét chung các bài

**3/ Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả :**

**Bài 4:**

- Mời học sinh đọc yêu cầu bài tập
- Yêu cầu học sinh làm bài vào vở
- Mời học sinh trình bày bài làm
- Nhận xét, bổ sung, chốt lại

**C. Củng cố:**

- Yêu cầu học sinh sửa lại các tiếng đã viết sai chính tả.

**D. Nhận xét, dặn dò:**

- Nhận xét tiết học
- Nhắc nhở học sinh viết lại các từ sai chính tả (nếu có)

- Lắng nghe
- HS thực hiện
- HSNK
- HSĐT luyện viết từ khó
- HSNK nhắc lại cách trình bày
- Học sinh nghe, viết vào vở
- Cả lớp soát lỗi
- Lắng nghe

- Học sinh đọc.
- Cả lớp làm bài vào vở
- Học sinh trình bày bài làm
- Nhận xét, bổ sung, sửa bài
- Học sinh thực hiện

- Cả lớp chú ý theo dõi

---

**TIẾT 3:**

**TOÁN ( TĂNG)**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu:**

- Giúp HS biết cách đọc thông tin trên biểu đồ, so sánh và viết thứ tự số có nhiều chữ số.
- HS làm đúng các BT trong sách Em làm BT Toán 4 tập 1 trang 20, 21.
- Rèn kỹ năng tính toán cho HS
- Giáo dục HS ý thức cẩn thận và yêu thích môn học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng con, phấn, sách: Em làm BT Toán 4 tập 1

**III. Các hoạt động dạy học:**

**A. Kiểm tra bài cũ**

- GV gọi HS làm lại BT 2 trang 19
- GV nhận xét.

- HS lên bảng, lớp viết bảng con
- HS NK chữa bài



**B. Bài mới**

**1. Giới thiệu bài**

**2. Hướng dẫn HS làm BT trong sách Em làm BT Toán lớp 4 tập 1 trang 20, 21**

**Bài 1**

- GV yêu cầu HS quan sát và đọc các số liệu trên biểu đồ sau đó hoàn thành BT

- GV gọi HS đọc bài làm

- GV cùng HS khác NX.

\* Cùng cố cách đọc thông tin trên biểu đồ

**Bài 2:**

- GV gọi HS lần lượt lên bảng làm, lớp làm bảng con.

- GV cùng HS chữa bài

- GV yêu cầu HS chữa bài vào sách

\* Cùng cố so sánh các số có nhiều chữ số

**Bài 3:**

- GV yêu cầu HS làm vào vở toán tăng

- GV NX vở của HS

- GV gọi HS đọc bài

\* Cùng cố thứ tự của các số có nhiều chữ số

**Bài 4: Dành cho HSNK**

- GV gọi HS trả lời và nêu lí do

- GV NX, chốt kiến thức

**C. Cùng cố, dặn dò**

- GV chốt kiến thức toàn tiết học

- NX tiết học, tuyên dương HS hăng hái phát biểu

- Nghe

- Lớp quan sát và đọc số liệu trên biểu đồ sau đó tự hoàn thành BT

- HS lần lượt đọc to bài làm

- HS lần lượt lên bảng làm, lớp làm bảng con

- HS chữa bài

- HS chữa bài vào sách

- Lớp làm bài vào vở

- HSNK chữa bài

- HSNK thực hiện

- Lắng nghe

---

Thứ tư ngày 28 tháng 9 năm 20..

**SÁNG: TIẾT 1:**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Mở rộng vốn từ: Trung thực – Tự trọng**

**I. MỤC TIÊU:**

- Hs biết thêm được nghĩa một số từ ngữ về chủ điểm trung thực- tự trọng (BT, BT2).

- Bước đầu biết xếp các từ Hán Việt có tiếng "trung" theo hai nhóm nghĩa (BT3) và đặt câu được với một từ trong nhóm (BT4).

- Rèn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, tìm từ đặt câu.

- Giáo dục hs đức tính trung thực, lòng tự trọng.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bảng phụ viết nội dung BT1, 2, 3. Từ điển.

## **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

### **A. Kiểm tra bài cũ:**

- Gv yêu cầu hs viết 5 danh từ chung, 5 danh từ riêng.

- GV nhận xét

### **B. Bài mới:**

#### **1. Giới thiệu bài.**

#### **2. Hướng dẫn hs làm BT:**

**Bài tập 1:** Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống...

- Gọi một số hs tiếp nối điền trên bảng.

- Gv chốt kết quả đúng.

**Bài tập 2:** Chọn từ ứng với mỗi nghĩa sau:...

- Gọi 1 hs đọc yêu cầu BT.

- Tổ chức cho hs thảo luận nhóm: chọn từ với nghĩa tương ứng.

- Gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

- Gv chốt kết quả đúng.

**Bài tập 3:** Xếp các từ ghép trong ngoặc đơn dựa theo nghĩa của tiếng **trung**.

- Tổ chức cho hs trao đổi theo cặp đôi.

- Các nhóm báo cáo kết quả.

- Gv chốt kiến thức.

**Bài tập 4:** Đặt câu với một từ đã cho trong BT3.

- Gv gọi một số hs tiếp nối đọc câu, nhận xét.

### **C. Củng cố, dặn dò:**

- Hệ thống nội dung bài.

- Nhận xét giờ học.

- 2 hs viết trên bảng, cả lớp nhận xét.

- 1 hs đọc yêu cầu BT. Hs trao đổi theo cặp, dùng bút chì viết vào VBT.- Một số em lên bảng điền từ.

- Cả lớp nhận xét.

- Hs đọc lại đoạn văn.

- Hs đọc yêu cầu BT.

- Hs thảo luận nhóm nối từ với nghĩa.

- Một số em báo cáo kết quả.

- Hs nhận xét, bổ sung.

- Hs nhắc lại nghĩa các từ.

- Hs trao đổi theo cặp.- Một số em báo cáo trước lớp, Hs nhận xét.

\*trung thu, trung bình, trung tâm.

\*trung thành, trung nghĩa, trung kiên.

- Hs làm việc cá nhân: chọn từ, đặt câu - Hs tiếp nối đọc câu mình đặt.

- Lắng nghe

---

## **TIẾT 2:**

## **TOÁN**

Luyện tập chung ( Tr36)

**I. MỤC TIÊU:**

- Viết, đọc, so sánh được các số tự nhiên; nêu được giá trị của chữ số trong một số.
- Chuyển đổi được đơn vị đo khối lượng, thời gian
- Đọc được thông tin trên biểu đồ cột.
- Tìm được số trung bình cộng.
- HS làm đúng các BT: Bài 1, bài 2
- Rèn kĩ năng làm toán cho HS
- HS yêu thích môn học

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**A. Kiểm tra bài cũ**

- GV yêu cầu HS làm lại BT 1 tiết trước
- HS thực hiện

- GV NX, chữa bài
- Lắng nghe

**B. Bài mới**

**1/ Giới thiệu bài:**

**2/ HD luyện tập:**

**Bài 1:** Gọi hs đọc y/c

- Y/c hs tự làm bài , sau đó nêu kết quả của mình

- 1 hs đọc y/c

- a) Khoanh vào D      b) Khoanh vào B
- c) Khoanh vào C,    d) Khoanh vào C
- e) Khoanh vào C

**Bài 2:**

- Gọi hs trả lời lần lượt các câu hỏi

- HS lần lượt trả lời:

- a) Hiền đã đọc được 33 quyển sách
- b) Hòa đã đọc được 40 quyển sách
- c) Số quyển sách Hòa đọc được nhiều hơn  
Thực là:  $40 - 25 = 15$  (quyển)
- d) Trung đọc ít hơn Thực quyển.
- e) Bạn Hòa đọc được nhiều sách nhất
- g) Bạn Trung đọc được ít sách nhất

- HS nhận xét sau câu trả lời của bạn.

**\* Bài 3:** Gọi HS đọc đề toán.

- Y/c hs tự làm bài

- 1 hs đọc to trước lớp

- 1 hs lên bảng làm, cả lớp làm vào vở

Tóm tắt

Bài giải

Ngày đầu: 120 m

Số mét vải ngày thứ hai cửa hàng bán:

Ngày thứ hai: 1/2 ngày đầu

$$120 : 2 = 60 \text{ (m)}$$

Ngày thứ ba: Gấp đôi ngày đầu

Số mét vải ngày thứ ba cửa hàng bán là:

Trung bình mỗi ngày: ... m?

$$120 \times 2 = 240 \text{ (m)}$$

Trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được: